

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2026

**KINH NGHIỆM QUỐC TẾ LIÊN QUAN ĐẾN QUY ĐỊNH VỀ XỬ LÝ
VI PHẠM HÀNH CHÍNH**

Với mục tiêu hoàn thiện hệ thống pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, bảo đảm thống nhất với hệ thống pháp luật Việt Nam và tiếp thu những kinh nghiệm các nước trên thế giới, Bộ Công an đã tìm hiểu, phân tích các quy định pháp luật có liên quan đến xử lý vi phạm hành chính của một số quốc gia trong khu vực và trên thế giới phục vụ việc xây dựng Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi).

1. Trung Quốc

Luật xử phạt hành chính của Cộng hòa nhân dân Trung Hoa được thông qua tại kỳ họp thứ tư Đại hội đại biểu nhân dân Trung Hoa khoá 8 ngày 17 tháng 3 năm 1996, gồm có 8 chương, 64 điều, có hiệu lực thi hành từ ngày 1 tháng 10 năm 1996. Nội dung của Luật quy định về hình thức xử phạt, thẩm quyền xử phạt và thủ tục xử phạt.

1.1. Đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính

Là cá nhân, pháp nhân, tổ chức khác có hành vi xâm phạm trật tự quản lý hành chính.

Cá nhân là người chưa đủ 14 tuổi không bị xử phạt đối với hành vi vi phạm pháp luật do mình gây ra; thay vào đó, người giám hộ của họ phải chịu trách nhiệm thi hành kỷ luật đối với người đó. Người trên 14 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi sẽ được giảm trách nhiệm hành chính đối với hành vi vi phạm của mình.

Người mắc bệnh tâm thần không bị xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm của họ nếu những hành vi đó được thực hiện khi họ không thể kiểm soát hoặc điều khiển hành vi của mình; thay vào đó, người giám hộ của họ phải giám sát họ chặt chẽ và đưa họ đi điều trị y tế. Người bị tâm thần phân liệt (không bị tâm thần liên tục phải chịu xử phạt hành chính đối với hành vi vi phạm của mình khi thực hiện hành vi đó ở trong tình trạng tinh thần bình thường.

1.2. Nguyên tắc xử phạt vi phạm

Nguyên tắc chính trong xử phạt hành chính ở Trung Quốc là phải tuân thủ nguyên tắc công bằng và công khai. Việc xử lý vi phạm hành chính phải căn cứ

vào các sự kiện, bản chất, hoàn cảnh của vụ vi phạm cũng như mức độ xâm hại đối với xã hội. Trường hợp công dân, pháp nhân hoặc các tổ chức khác không đồng ý với việc xử phạt hành chính thì họ có quyền khiếu nại đề nghị xem xét lại theo thủ tục hành chính hoặc khởi kiện vụ án hành chính. Nếu vi phạm pháp luật mà cấu thành tội phạm thì việc điều tra phải được tiến hành để xác định trách nhiệm hình sự, việc xử phạt hành chính không thay thế việc xử lý về hình sự.

Các bên liên quan đến vụ vi phạm hành chính sẽ được khoan hồng hoặc giảm xử phạt vi phạm hành chính khi đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:

- (1) Người vi phạm tự nguyện loại bỏ hoặc giảm bớt tác hại của vi phạm hành chính của họ gây ra;
- (2) Vi phạm do sự ép buộc của người khác;
- (3) Người vi phạm có công trong việc giúp cơ quan hành chính điều tra hành vi trái pháp luật;
- (4) Những người khác, người được pháp luật quy định cho hưởng khoan hồng hoặc giảm xử phạt vi phạm hành chính.

Người thực hiện hành vi trái pháp luật là người chưa thành niên và người thực hiện hành vi vi phạm không gây thiệt hại và người nhanh chóng khắc phục những sai lầm của họ thì không bị xử phạt vi phạm hành chính.

1.3. Hình thức xử phạt

Theo Luật xử phạt hành chính của Trung Quốc, có sáu hình thức xử phạt hành chính chính thức, không phân biệt hình thức xử phạt chính hay xử phạt bổ sung, bao gồm:

- 1) Cảnh cáo
- 2) Phạt tiền
- 3) Tịch thu sung công tài sản và thu nhập hưởng lợi bất hợp pháp
- 4) Đình chỉ sản xuất và hoạt động
- 5) Tạm đình chỉ hoặc thu hồi giấy phép, chứng chỉ
- 6) Giam giữ hành chính.
- 7) Các hình thức xử phạt khác được quy định tại các luật và các văn bản quản lý hành chính khác

Các quy tắc hành chính có thể quy định xử phạt hành chính trừ trường hợp xử phạt hành chính hạn chế quyền tự do cá nhân phải do luật quy định.

Trường hợp luật đã quy định xử phạt hành chính đối với các hành vi vi phạm pháp luật nhưng cần thiết phải quy định cụ thể trong các văn bản khác thì hình thức và mức độ xử phạt phải được xác lập trong phạm vi luật định.

Văn bản hành chính của chính quyền địa phương có thể quy định việc xử phạt hành chính trừ trường hợp xử phạt hành chính hạn chế quyền tự do cá nhân và tịch thu giấy phép hoạt động của doanh nghiệp. Trường hợp luật và các quy định việc xử phạt hành chính đối với các hành vi vi phạm pháp luật nhưng cần thiết phải quy định cụ thể trong các văn bản pháp luật của địa phương thì việc quy định cụ thể về hành vi phải bị xử phạt hành chính, hình thức, mức độ xử phạt chỉ được quy định trong giới hạn luật định”.

Các bộ, các Ủy ban của Hội đồng Nhà nước (cơ quan quyền lực nhà nước – tương đương Quốc Hội) có thể quy định về xử phạt vi phạm hành chính trên cơ sở uỷ quyền của Hội đồng nhà nước. Trên cơ sở sự chấp thuận của Hội đồng nhà nước, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, vùng tự trị có thể ban hành các quy định cụ thể về hành vi vi phạm hành chính, hình thức, mức độ xử phạt trong phạm vi giới hạn luật định.

1.4. Cơ quan tiến hành xử phạt vi phạm hành chính

Hội đồng nhà nước hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, vùng tự trị được Hội đồng nhà nước uỷ quyền có thể chỉ định một cơ quan hành chính thực hiện quyền xử phạt hành chính của các cơ quan hành chính có liên quan. Trường hợp hạn chế quyền tự do của công dân chỉ có thể do cơ quan công an thực hiện. Bên cạnh đó, Trung Quốc còn cho phép các cơ quan hành chính trong phạm vi quyền hạn luật định có thể uỷ quyền cho các tổ chức có đủ điều kiện thực hiện việc xử phạt hành chính. Cơ quan hành chính được uỷ quyền phải chịu trách nhiệm về các hành vi của mình trong việc thực hiện xử phạt hành chính và hậu quả do các hành vi đó gây ra. Trong phạm vi được uỷ quyền, các tổ chức được uỷ quyền phải thực hiện việc xử phạt hành chính nhân danh cơ quan uỷ quyền và không được uỷ quyền lại cho bất cứ tổ chức, cá nhân nào khác thực hiện việc xử phạt hành chính.

Cơ quan được uỷ quyền phải bảo đảm đủ các điều kiện sau:

1) Là cơ quan được thành lập theo quy định của pháp luật, đang quản lý, điều hành các hoạt động công cộng.

2) Có đội ngũ nhân viên có trình độ hiểu biết pháp luật, các quy định và hoạt động trong lĩnh vực có liên quan.

3) Có khả năng tổ chức và tiến hành việc thanh tra, kiểm tra chuyên môn tương ứng hoặc xác định về hành vi vi phạm pháp luật khi cần thiết”.

Việc xử phạt hành chính thuộc thẩm quyền của cơ quan hành chính có thẩm quyền tại địa phương hoặc do Ủy ban nhân dân cấp trên nơi xảy ra vi phạm xử lý,

trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Khi có tranh chấp về thẩm quyền xử phạt hành chính thì vụ việc sẽ được chuyển lên cho cơ quan hành chính cấp trên xem xét, quyết định.

1.5. Thủ tục xử phạt

Luật xử phạt vi phạm hành chính phân chia thủ tục xử phạt theo ba loại thủ tục đó là xử phạt tại chỗ và thủ tục xử phạt chung và thủ tục xử phạt công khai. Xử phạt tại chỗ được tiến hành đối với vụ việc hành chính do công dân thực hiện bị phạt tiền đến 50 tệ, pháp nhân, tổ chức đến 1000 tệ hoặc áp dụng biện pháp phạt cảnh cáo. Thủ tục xét xử tiến hành liên quan đến vụ việc đình chỉ sản xuất và hoạt động kinh doanh, thu hồi giấy phép, chứng chỉ hành nghề, phạt tiền với mức phạt lớn. Thủ tục thông thường được thực hiện đối với vi phạm không thuộc trường hợp tiến hành xử phạt tại chỗ và thủ tục xét xử.

a) Quy trình chung áp dụng đối với cả 3 loại thủ tục xử phạt

Khi tiến hành xử phạt vi phạm hành chính nói chung, cơ quan hành chính phải tìm ra những căn cứ chứng minh hành vi của công dân, pháp nhân hoặc các tổ chức khác là bất hợp pháp, nếu việc chứng minh không rõ ràng thì công dân, pháp nhân hoặc các tổ chức đó sẽ không bị xử phạt.

Trước khi ra quyết định xử phạt hành chính, cơ quan hành chính phải thông báo cho các bên có liên quan các sự kiện, lý do và căn cứ pháp lý để ban hành quyết định xử phạt. Các bên liên quan có quyền được giải trình hoặc tự biện hộ cho mình. Cơ quan hành chính nghe đầy đủ ý kiến của các bên liên quan và xác minh các sự kiện, nguyên nhân và chứng cứ do các bên đưa ra và phải chấp nhận những sự kiện, nguyên nhân, chứng cứ đó nếu chúng có giá trị. Cơ quan hành chính không được tăng mức xử phạt đối với các bên vì lý do tự biện hộ của họ.

b) Thủ tục xử phạt hành chính cụ thể:

+ Đối với thủ tục xử phạt tại chỗ:

Khi xét thấy có đủ điều kiện và cơ sở pháp lý để xử lý vụ việc thì cơ quan hành chính có thể xử phạt tại chỗ. Trong trường hợp ra quyết định xử phạt tại chỗ, người có thẩm quyền xử phạt phải xuất trình giấy chứng minh thư nghiệp vụ cho đối tượng bị xử phạt. Người có thẩm quyền xử phạt phải ký hoặc đóng dấu vào quyết định xử phạt vi phạm hành chính và phải báo cáo với cơ quan để lưu trữ hồ sơ. Đối với trường hợp xử phạt tại chỗ, trường hợp nếu bên liên quan không đồng ý với quyết định xử phạt tại chỗ thì có thể đề nghị xem xét lại quyết định hành chính hoặc khiếu kiện đến toà hành chính.

+ Thủ tục thông thường

Đối với những vụ việc phức tạp, không thể giải quyết ngay, cơ quan, người có thẩm quyền xử phạt có thể áp dụng thủ tục chung để giải quyết vụ việc. Việc xử phạt phải khách quan và xem xét một cách kịp thời vụ việc và lựa chọn tình tiết liên quan; nếu cần thiết có thể tiến hành điều tra theo quy định tại luật và các văn bản pháp lý khác.

Cơ quan hành chính sẽ tiến hành điều tra thu thập chứng cứ. Sau khi kết thúc điều tra, Thủ trưởng cơ quan hành chính căn cứ vào kết quả điều tra và sẽ ra một trong các quyết định như Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm, miêu tả tính chất nghiêm trọng của từng hành vi và các điều kiện cụ thể của nó (với những nội dung quy định và có đóng dấu của cơ quan có thẩm quyền xử phạt); không ra quyết định xử phạt đối với hành vi vi phạm hành chính trong trường hợp chưa gây hậu quả; không ra quyết định xử phạt đối với hành vi vi phạm do không đủ chứng cứ để chứng minh hành vi đó vi phạm pháp luật hoặc Quyết định chuyển vụ việc sang cơ quan tư pháp để xem xét khi hành vi vi phạm đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Đối với những vụ án phức tạp, có tính chất nghiêm trọng, người có thẩm quyền của cơ quan hành chính phải tiến hành cuộc họp thảo luận để quyết định hình thức xử phạt thích hợp

Quyết định hành chính phải được giao tận nơi cho các bên có liên quan sau khi được công bố. Nếu các bên liên quan không có mặt, cơ quan hành chính phải gửi quyết định đến các bên liên quan trong 7 ngày, theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Quyết định xử phạt hành chính sẽ không có giá trị pháp lý khi cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính không nghe sự biện hộ của các bên hoặc không thông báo cho các bên có liên quan các sự kiện, lý do và căn cứ pháp lý để ban hành quyết định xử phạt. Điều này cho thấy Trung Quốc là một nước đặc biệt tôn trọng các quyền và lợi ích hợp pháp cơ bản của công dân.

+ Thủ tục xét xử công khai

Được áp dụng đối với quyết định hành chính liên quan đến việc tạm đình chỉ sản xuất và hoạt động kinh doanh, mức tiền phạt lớn (trừ trường hợp liên quan đến bí mật nhà nước, bí mật kinh doanh hoặc đời tư). Việc xét xử công khai được thực hiện khi các bên liên quan yêu cầu xét xử công khai. Các bên liên quan không phải chịu chi phí cho việc xét xử công khai đối với vi phạm hành chính do cơ quan hành chính thực hiện. Việc xét xử công khai vụ vi phạm hành chính được thực hiện theo quy trình sau:

(1) Nếu các bên liên quan yêu cầu xét xử công khai thì yêu cầu phải được nộp trong vòng 3 ngày, kể từ ngày bên liên quan nhận được thông báo của cơ quan hành chính có thẩm quyền.

(2) Cơ quan hành chính phải thông báo cho các bên có liên quan thời gian và địa điểm của việc xét xử công khai trong vòng 7 ngày trước ngày xét xử được

tổ chức.

(3) Việc xét xử công khai được thực hiện đối với tất cả vụ việc hành chính, ngoại trừ vụ việc liên quan đến bí mật quốc gia, bí mật kinh doanh hoặc quyền riêng tư của cá nhân.

(4) Việc xét xử công khai do cá nhân được cơ quan hành chính có thẩm quyền chỉ định chủ trì và người đó không phải là người tiến hành điều tra vụ việc. Nếu các bên liên quan cho rằng người chủ trì xét xử vụ việc có liên quan trực tiếp đến vụ vi phạm thì có quyền yêu cầu thay đổi người khác.

(5) Các bên liên quan có thể tự mình tham dự hoặc yêu cầu một đến 2 người đại diện cho họ tham dự.

(6) Tại cuộc xét xử, các điều tra viên trình bày nội dung vụ việc, bằng chứng về hành vi vi phạm pháp luật của các bên có liên quan cũng như việc đề nghị xem xét áp dụng mức phạt; các bên liên quan bảo vệ quyền lợi của họ và tranh tụng với điều tra viên.

(7) Biên bản về việc xét xử công khai vụ việc được thành lập, được kiểm tra bởi các bên có liên quan và ký, đóng dấu.

Nếu các bên liên quan không đồng ý với hình thức xử phạt hạn chế quyền tự do của cá nhân được áp dụng với mình thì việc xử phạt sẽ được thi hành theo các điều liên quan của luật về quản lý và trừng phạt về an ninh.

2. Liên bang Nga

Bộ luật xử phạt vi phạm hành chính của Cộng hòa liên bang Nga (Кодекс Российской Федерации об административных правонарушениях, thường được viết tắt là КоАП РФ) được Duma quốc gia thông qua ngày 20 tháng 12 năm 2001 và được Hội đồng liên bang phê chuẩn ngày 26 tháng 12 năm 2001. Đây là một bộ luật với quy mô khá đồ sộ gồm 4 phần, 26 chương, 530 điều. Với quy mô như vậy Bộ luật này quy định cụ thể từ nguyên tắc, thẩm quyền, thủ tục đến chế tài xử phạt. Lĩnh vực xử phạt cũng rất đa dạng, bao trùm hầu hết các lĩnh vực của đời sống xã hội như các hành vi xâm phạm quyền công dân, đạo đức xã hội, sức khỏe, vệ sinh dịch tễ, quyền sở hữu, tài nguyên thiên nhiên và môi trường, giao thông, thông tin và viễn thông, tài chính, kinh doanh... Đối với mỗi lĩnh vực, luật đều có những quy định về hình thức vi phạm cũng như chế tài cụ thể.

2.1. Về đối tượng xử phạt

Là cá nhân đủ 16 tuổi trở lên hoặc pháp nhân thực hiện hành vi trái pháp luật, có lỗi được quy định tại Bộ luật xử lý vi phạm hành chính hoặc các luật khác do Liên bang Nga ban hành.

Không xử phạt hành chính đối với hành vi vi phạm thực hiện trong tình thế cấp thiết (gây thiệt hại để loại bỏ một nguy cơ đang trực tiếp đe dọa bản thân và các quyền của người đó hoặc của người khác cũng như lợi ích của cộng đồng nếu nguy cơ đó không thể loại bỏ bằng biện pháp khác và thiệt hại gây ra nhỏ hơn thiệt hại cần ngăn ngừa) hoặc do người không có năng lực trách nhiệm hành chính thực hiện (người không thể nhận thức được tính chất thực tế và bản chất trái pháp luật trong hành vi của mình hoặc không điều khiển được hành vi do mắc bệnh tâm thần, rối loạn tâm thần nhất thời, suy nhược trí tuệ hoặc một bệnh tâm thần khác).

2.2. Nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính

Các vi phạm hành chính tại Cộng hòa Liên bang Nga được xử lý dựa trên ba nguyên tắc chính: Nguyên tắc bình đẳng trước pháp luật, nguyên tắc suy đoán không có lỗi, nguyên tắc bảo đảm pháp chế trong việc áp dụng các biện pháp cưỡng chế hành chính.

Bộ luật quy định khi xử phạt hành chính hoặc áp dụng các biện pháp cưỡng chế hành chính, cơ quan hoặc người có thẩm quyền không được ban hành các quyết định hoặc thực hiện hành động nhằm hạ thấp phẩm giá, ảnh hưởng đến quyền con người, hoặc làm người đó đau đớn về thể xác, cũng như không được gây tổn hại cho uy tín của pháp nhân.

Việc quyết định xử phạt hành chính căn cứ vào năm nguyên tắc chính được quy định là xử phạt vi phạm hành chính được thực hiện trong phạm vi luật định; tính chất của hành vi vi phạm, nhân thân người vi phạm, tình trạng tài sản và các tình tiết tăng nặng hoặc giảm nhẹ trách nhiệm hành chính; căn cứ vào tính chất của hành vi vi phạm, tình trạng về tài sản và tài chính của pháp nhân và các tình tiết tăng nặng hoặc giảm nhẹ trách nhiệm hành chính; xử phạt vi phạm hành chính không miễn trách nhiệm thi hành nghĩa vụ của người vi phạm khi đang thi hành nghĩa vụ đó mà bị xử phạt và một hành vi vi phạm hành chính chỉ bị xử phạt một lần.

Bộ luật cũng quy định tình tiết tăng nặng, trong đó có tình tiết lôi kéo trẻ em và các tình tiết giảm nhẹ như người vi phạm thành thật hối lỗi; vi phạm hành chính do người vị thành niên thực hiện... để làm cơ sở cho người có thẩm quyền miễn hoặc giảm mức xử phạt hành chính.

Đối với hành vi vi phạm hành chính nhỏ, thẩm phán, cơ quan, người có thẩm quyền giải quyết vụ việc có thể miễn trách nhiệm hành chính cho người đã thực hiện hành vi vi phạm và miễn trách nhiệm đối với họ.

2.3. Các hình thức xử phạt hành chính

Theo Bộ luật xử phạt vi phạm hành chính thì có tám hình thức xử phạt hành chính như sau:

1) Cảnh cáo - được coi là một biện pháp chế tài hành chính, được thể hiện ở việc lên án một cách chính thức đối với cá nhân và pháp nhân. Cảnh cáo được thể hiện dưới hình thức quyết định bằng văn bản.

2) Phạt tiền hành chính là việc khấu trừ một khoản tiền và có thể quyết định với mức sau:

- Mức lương tối thiểu (không kể phụ cấp khu vực) do luật Liên bang quy định vào thời điểm kết thúc hoặc ngăn chặn hành vi vi phạm hành chính;

- Trị giá đối tượng vi phạm hành chính vào thời điểm kết thúc hoặc ngăn chặn hành vi vi phạm hành chính.

- Tổng số thuế, lệ phí chưa nộp và cần phải nộp vào thời điểm kết thúc hoặc ngăn chặn hành vi vi phạm hành chính hoặc tổng số ngoại tệ giao dịch bất hợp pháp.

Mức phạt tiền hành chính không thể thấp hơn 1/10 tháng lương tối thiểu. Mức phạt tiền đối với công dân được dựa trên cơ sở mức lương tối thiểu và không được cao hơn 25 lần mức lương tối thiểu, đối với người có chức vụ - không cao hơn 50 lần mức lương tối thiểu, đối với pháp nhân – không cao hơn 1 nghìn lần mức lương tối thiểu.

Đối với từng loại hình vi phạm cụ thể, pháp luật đều có những quy định chặt chẽ và chi tiết. Việc phạt tiền đối với những vi phạm pháp luật Liên bang Nga về vùng nước nội thủy, về lãnh hải, thềm lục địa, về vùng đặc quyền kinh tế, về chống độc quyền, hải quan, về ngoại hối cũng như những vi phạm pháp luật về độc quyền thiên nhiên, quảng cáo, bảo vệ môi trường thiên nhiên, việc điều tiết của Nhà nước trong sản xuất và lưu thông rượu và các sản phẩm có cồn được ấn định mức phạt cao hơn mức phạt được quy định ở khoản 1 Điều 3.5 nhưng không thể cao hơn 200 lần mức lương tối thiểu đối với người có chức vụ, không thể cao hơn 5000 lần mức lương tối thiểu đối với pháp nhân.

Mức phạt tiền được tính trên cơ sở giá trị của đối tượng đối với vi phạm hành chính cũng như trên cơ sở tổng số thuế, lệ phí chưa nộp, thì có thể cao hơn 3 lần trị giá của đối tượng vi phạm hành chính, của tổng số thuế, lệ phí chưa nộp. Tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính phải nộp đầy đủ vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật Cộng hòa Liên bang Nga.

3) Tịch thu có bồi hoàn công cụ thực hiện hoặc là đối tượng của vi phạm hành chính - là việc bắt buộc tịch thu rồi đem bán vật đó, đồng thời chuyển số tiền đã bán cho chủ sở hữu sau khi trừ chi phí cho việc bán vật bị tịch thu. Tịch thu có bồi hoàn do thẩm phán quyết định. Không áp dụng hình thức này đối với vũ khí săn bắn, đạn dược và các loại công cụ được phép khác để săn bắn hoặc đánh bắt

cá đối với người mà việc săn bắn hoặc đánh bắt cá là nguồn sinh sống chủ yếu, hợp pháp của họ.

4) Tịch thu công cụ thực hiện hoặc là đối tượng của vi phạm hành chính - là việc bắt buộc chuyển không bồi hoàn vật được lưu thông thành sở hữu của Liên bang Nga hoặc thành sở hữu của các chủ thể của Liên bang Nga. Việc tịch thu do thẩm phán quyết định.

Việc tịch thu vũ khí săn bắn, đạn dược và các công cụ được phép khác để săn bắn hoặc để đánh bắt cá không được áp dụng đối với người mà việc săn bắn hoặc đánh bắt cá là nguồn sinh sống chủ yếu, hợp pháp của họ. Việc tịch thu công cụ hoặc đối tượng của vi phạm hành chính từ sở hữu bất hợp pháp của người thực hiện hành vi vi phạm hành chính không được coi là tịch thu, phải trả vật đó cho chủ sở hữu hợp pháp. Vật được tịch thu trong lưu thông hoặc từ việc sở hữu bất hợp pháp của người thực hiện hành vi vi phạm hành chính hoặc do những nguyên nhân khác sẽ thuộc sở hữu nhà nước hoặc bị tiêu hủy.

5) Tước quyền đã cấp cho người vi phạm do thẩm phán quyết định.

Thời hạn tước quyền là từ một tháng đến hai năm. Việc tước quyền điều khiển phương tiện giao thông không được áp dụng đối với người bị thương tật sử dụng phương tiện này trừ trường hợp sử dụng phương tiện giao thông trong tình trạng say rượu, chạy trốn việc kiểm tra y tế về tình trạng say rượu cũng như việc giữ người đó tại nơi xảy ra tai nạn do vi phạm các quy định về giao thông đường bộ mà người đó tham gia. Việc tước quyền săn bắn không được áp dụng đối với người coi việc săn bắn là nguồn sống chủ yếu, hợp pháp của họ.

6) Giam giữ hành chính - là việc giữ người vi phạm trong điều kiện cách ly khỏi xã hội trong thời hạn tối đa là 15 ngày đêm, đối với vi phạm quy chế trong tình trạng đặc biệt hoặc vi phạm quy chế của vùng thực hiện chống khủng bố thì giam giữ hành chính được thực hiện trong thời hạn tối đa là 30 ngày đêm. Giam giữ hành chính do thẩm phán quyết định. Giam giữ hành chính chỉ được áp dụng trong những trường hợp đặc biệt đối với từng loại vi phạm hành chính.

Hình thức giam giữ hành chính không được áp dụng đối với phụ nữ có thai, phụ nữ có con nhỏ đến 14 tuổi, đối với người chưa đủ 18 tuổi, người bị thương tật nhóm I và nhóm II. Thời hạn tạm giữ hành chính được tính vào thời hạn giam giữ hành chính.

7) Trục xuất đối với người nước ngoài hoặc người không có quốc tịch - là biện pháp cưỡng chế và kiểm soát việc di chuyển của những người này rời khỏi nước Nga.

Trục xuất là biện pháp được áp dụng đối với công dân nước ngoài và người không quốc tịch do thẩm phán quyết định. Trong trường hợp công dân nước ngoài

và người không quốc tịch vi phạm hành chính khi nhập cảnh vào Liên bang Nga thì do người có thẩm quyền tương ứng thực hiện.

8) Tước quyền đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo pháp nhân - đây là hình thức tước quyền lãnh đạo của người trong cơ quan điều hành, quản lý pháp nhân, quyền tham gia Hội đồng giám đốc (Hội đồng giám sát), quyền thực hiện hoạt động kinh doanh của pháp nhân, cũng như quyền quản lý pháp nhân trong những trường hợp khác do pháp luật Liên bang Nga quy định. Việc tước quyền đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo do thẩm phán quyết định. Thời hạn tước quyền đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo là từ 6 tháng đến 3 năm.

Tước quyền đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo có thể được áp dụng đối với những người thực hiện chức năng tổ chức - điều hành hoặc chức năng hành chính - kinh tế trong cơ quan của pháp nhân, đối với thành viên Hội đồng giám đốc, cũng như đối với những người hoạt động kinh doanh nhưng không thành lập pháp nhân, trong đó có người quản lý cơ quan trọng tài.

2.4. Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và lập biên bản về hành vi vi phạm hành chính

a) Những người, cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính, bao gồm:

1) Các thẩm phán (các thẩm phán hòa giải ngoài tòa án);

2) Các ủy ban chuyên trách về người chưa thành niên và bảo vệ quyền của người chưa thành niên cấp quận, huyện xử phạt đối với các hành vi vi phạm do người chưa thành niên thực hiện cũng như các hành vi liên quan đến việc không thực hiện nghĩa vụ nuôi dưỡng, giáo dục đối với người chưa thành niên; hành vi lôi kéo trẻ em sử dụng đồ uống có rượu hoặc chất gây say; người chưa thành niên xuất hiện ở nơi công cộng trong tình trạng say rượu cũng như bán rượu và các sản phẩm có chứa cồn, sử dụng các chất gây nghiện hoặc chất hương thần nơi công cộng.

3) Các cơ quan hành pháp liên bang, các tổ chức, bộ phận cấu thành và cơ quan theo lãnh thổ của các cơ quan hành pháp liên bang cũng như các cơ quan nhà nước khác có thẩm quyền xử lý các vụ vi phạm hành chính đó căn cứ vào chức năng và nhiệm vụ được quy định cho các cơ quan đó bởi các đạo luật liên bang hoặc các văn bản quy phạm pháp luật của Tổng thống Liên bang Nga hoặc Chính phủ Liên bang Nga.

Đối với từng hành vi vi phạm hành chính, Bộ luật quy định rõ thẩm quyền xử phạt của mỗi chức danh gắn với từng hành vi vi phạm

Những người đứng đầu các cơ quan công quyền có quyền xử lý các vụ vi phạm hành chính nhân danh các cơ quan này, bao gồm: Những người đứng đầu các cơ quan hành pháp liên bang tương ứng và các tổ chức của các cơ quan đó,

những người phó của họ; những người đứng đầu các bộ phận cấu thành và cơ quan theo lãnh thổ của các cơ quan hành pháp liên bang tương ứng và những người phó của họ; những người có chức vụ khác thực thi các chức năng kiểm tra hoặc giám sát phù hợp với các đạo luật liên bang hoặc các văn bản quy phạm pháp luật của Tổng thống Liên bang Nga hoặc Chính phủ Liên bang Nga.

b) Người có thẩm quyền lập biên bản:

So với pháp luật một số nước thì Bộ Luật xử phạt vi phạm hành chính của Nga đã dành một điều quy định về thẩm quyền lập biên bản đối với hành vi vi phạm hành chính bị phát hiện, theo đó, thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính bao gồm:

- 1) Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đã nêu ở trên;
- 2) Và người có chức vụ, quyền hạn của các cơ quan như công an, cơ quan thi hành án hình sự, cơ quan thuế, cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan bảo vệ sức khỏe, cơ quan thanh tra... có quyền lập biên bản đối với từng hành vi vi phạm cụ thể quy định tại Bộ luật.

2.5. Về thủ tục xử phạt

Việc áp dụng các thủ tục xử lý vi phạm hành chính nhằm bảo đảm việc tuân thủ đúng pháp luật, bảo đảm thực hiện quyết định được ban hành và làm rõ các nguyên nhân và điều kiện thúc đẩy việc thực hiện các vi phạm hành chính.

Pháp luật xử lý vi phạm hành chính Liên bang Nga dành riêng một điều quy định về việc sử dụng ngôn ngữ tại các phiên tòa xét xử vi phạm hành chính. Việc xem xét, xử lý các vụ vi phạm hành chính thường được tiến hành bằng tiếng Nga. Cùng với ngôn ngữ quốc gia của Liên bang Nga, việc xem xét, xử lý các vụ vi phạm hành chính có thể sử dụng bằng ngôn ngữ quốc gia của nước cộng hòa nơi thẩm phán, cơ quan, người có chức vụ có thẩm quyền xử lý các vụ vi phạm hành chính làm việc hoặc có trụ sở.

Những người tham gia vào quá trình xem xét, xử lý các vụ vi phạm hành chính được bảo đảm quyền phát biểu, đưa ra các giải thích, đề đạt yêu cầu, thực hiện việc khiếu nại bằng tiếng mẹ đẻ hoặc bằng ngôn ngữ giao tiếp khác do những người đó tự do lựa chọn cũng như sử dụng phiên dịch.

Vụ vi phạm hành chính được xem xét công khai, trừ trường hợp vi phạm hành chính được đưa ra xét xử có liên quan đến bí mật nhà nước, bí mật quân sự, bí mật thương mại hoặc vì yêu cầu bảo đảm an toàn cho những người tham gia vào quá trình xử lý vụ vi phạm hành chính, thành viên gia đình họ, những người thân của họ cũng như để bảo vệ danh dự và nhân phẩm của những người nói trên.

Việc xử lý các vụ vi phạm hành chính không được xem xét hoặc bị đình chỉ trong các trường hợp sau đây:

- Không có sự kiện vi phạm hành chính;
- Không có dấu hiệu cấu thành vi phạm hành chính, bao gồm việc cá nhân chưa đủ tuổi theo quy định của Bộ luật vào thời điểm thực hiện hành vi trái pháp luật hoặc cá nhân vào thời điểm thực hiện hành vi trái pháp luật không có năng lực hành vi;
- Người vi phạm thực hiện hành vi trong tình thế cấp thiết;
- Ban hành quyết định ân xá, nếu quyết định đó bãi bỏ việc áp dụng hình thức xử phạt hành chính;
- Huỷ bỏ đạo luật quy định trách nhiệm hành chính;
- Hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hành chính;
- Người là đối tượng xử lý vi phạm hành chính đã có quyết định áp dụng hình thức xử phạt hành chính hoặc quyết định chấm dứt việc xem xét, xử lý vụ vi phạm hành chính hoặc quyết định khởi tố hình sự;
- Người là đối tượng xử lý vi phạm hành chính bị chết.

Bên cạnh đó, Bộ luật xử lý vi phạm hành chính Liên bang Nga cũng có một chương riêng quy định về người tham gia xem xét, xử lý vi phạm hành chính, người làm chứng, người đại diện... Có thể nhận thấy các quy định này rất cụ thể, đầy đủ tương tự như bộ luật tố tụng dân sự hay tố tụng hình sự.

Một điều đáng lưu ý trong Bộ luật xử lý vi phạm hành chính của Liên bang Nga là quy định về chi phí giải quyết vụ vi phạm hành chính. Với quy định khung như vậy sẽ giúp cho việc công khai, minh bạch các thủ tục xử lý vi phạm, tránh tình trạng thu phí vượt mức. Theo đó, chi phí giải quyết vụ vi phạm hành chính do cá nhân thực hiện được quy định tại Bộ luật được tính vào ngân sách liên bang. Các chi phí giải quyết vụ vi phạm hành chính do pháp nhân thực hiện do pháp nhân đó chịu, trừ các khoản chi trả cho người phiên dịch. Các khoản chi trả cho người phiên dịch liên quan tới việc xem xét vụ vi phạm hành chính do pháp nhân thực hiện được quy định tại Bộ luật này được tính vào ngân sách liên bang.

Trong trường hợp chấm dứt việc xem xét, xử lý vụ vi phạm hành chính do pháp nhân thực hiện được quy định tại Bộ luật này thì các chi phí giải quyết vụ vi phạm hành chính đó được tính vào ngân sách liên bang.

2.6. Các hành vi vi phạm

Luật quy định một phần riêng bao gồm 402 điều quy định về các hành vi vi phạm xâm phạm trật tự quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực theo cách thức quy

định nội dung hành vi vi phạm và các hình thức phạt được áp dụng tương ứng. Các nhóm hành vi quy định là hành vi xâm phạm quyền công dân; các thiết chế chính quyền nhà nước; sức khỏe, vệ sinh dịch tễ và xâm phạm đạo đức xã hội; quyền sở hữu; bảo vệ môi trường; công nghiệp, xây dựng và năng lượng; nông nghiệp, thú y và cải tạo đất; giao thông; giao thông đường bộ; thông tin và viễn thông; hoạt động kinh doanh; tài chính, thuế và lệ phí, thị trường chứng khoán; hải quan; trong lĩnh vực bảo vệ biên giới quốc gia và bảo đảm chế độ có mặt công dân nước ngoài hoặc người không quốc tịch trên lãnh thổ Liên bang Nga, trật tự quản lý hành chính; trật tự, an toàn xã hội; đăng ký nghĩa vụ quân sự.

3. Hoa Kỳ

Tại Hoa Kỳ, không có một văn bản luật duy nhất mang tên "Luật Xử lý vi phạm hành chính" giống như hệ thống pháp luật Việt Nam. Thay vào đó, việc xử lý các vi phạm hành chính (administrative violations) được điều chỉnh bởi một hệ thống phức tạp gồm các đạo luật liên bang, tiểu bang và các quy định của từng cơ quan chuyên trách.

3.1. Khung pháp lý cơ bản

Đạo luật Thủ tục Hành chính (Administrative Procedure Act - APA) là văn bản quan trọng, thiết lập các quy trình mà các cơ quan liên bang phải tuân thủ khi ban hành quy định và đưa ra các quyết định xử phạt.

Các cơ quan như Cục Nhãn hiệu và Bản quyền Hoa Kỳ (USPTO) hoặc Bộ Lao động có quyền ban hành các lệnh hành chính và hình phạt đối với các hành vi vi phạm quy tắc chuyên môn hoặc quy định của cơ quan đó.

3.2. Các hình thức xử lý vi phạm hành chính

Các biện pháp trừng phạt hành chính tại Mỹ thường bao gồm:

- Phạt tiền dân sự (Civil Money Penalties): Đây là hình thức phổ biến nhất. Ví dụ, vi phạm các quy định về lao động có thể bị phạt tới \$1.000 cho mỗi lần vi phạm. Đối với các sai phạm hệ thống, mức phạt có thể lên tới hàng triệu USD.

- Thu hồi hoặc đình chỉ giấy phép: Các cơ quan có quyền thu hồi hoặc đình chỉ các loại giấy phép hành nghề, giấy phép kinh doanh nếu cá nhân/tổ chức không tuân thủ quy định.

- Các biện pháp cưỡng chế (Injunctive Relief): Yêu cầu đối tượng vi phạm phải thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả hoặc ngừng các hành vi gây hại.

- Vô hiệu hóa tài khoản/hồ sơ: Trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ, cơ quan có thể vô hiệu hóa tài khoản nộp hồ sơ điện tử hoặc không xem xét các hồ sơ vi phạm quy tắc.

3.3. Quy trình thực hiện

Thông báo và Điều trần: Trước khi áp dụng hình phạt, đối tượng vi phạm thường nhận được thông báo về ý định xử phạt và có quyền yêu cầu một buổi điều trần (hearing) trước một Thẩm phán Luật Hành chính (ALJ).

Quyền xem xét của Tòa án: Các quyết định xử phạt hành chính cuối cùng của cơ quan chính phủ có thể bị khiếu kiện ra Tòa án liên bang để xem xét tính hợp hiến và hợp pháp.

4. Đức

Pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của Cộng hòa Liên bang Đức được quy định chủ yếu trong Luật về các hành vi vi phạm hành chính (Gesetz über Ordnungswidrigkeiten – OWiG), ban hành năm 1968 và được sửa đổi, bổ sung nhiều lần. Đây là đạo luật mang tính nền tảng, điều chỉnh thống nhất các nguyên tắc chung, thẩm quyền, trình tự, thủ tục và chế tài đối với vi phạm hành chính trong hệ thống pháp luật liên bang và bang.

Pháp luật Đức thể hiện rõ nguyên tắc “không có vi phạm thì không có xử phạt nếu không có luật quy định trước” (nulla poena sine lege). Một hành vi chỉ bị coi là vi phạm hành chính khi khả năng xử phạt đã được luật quy định trước thời điểm hành vi được thực hiện. Đồng thời, pháp luật cũng quy định cụ thể về hiệu lực theo thời gian, trong đó áp dụng nguyên tắc có lợi cho người vi phạm khi pháp luật thay đổi. Bên cạnh đó, OWiG quy định rõ hiệu lực về không gian, thời điểm và địa điểm thực hiện hành vi.

Luật quy định đầy đủ các yếu tố cấu thành trách nhiệm đối với vi phạm hành chính như: hành vi do hành động hoặc không hành động, lỗi cố ý hoặc vô ý, sai lầm, tình thế cấp thiết, phòng vệ chính đáng, đồng phạm,... Điều này cho thấy chế định vi phạm hành chính trong pháp luật Đức có cấu trúc tương đồng với luật hình sự nhưng ở mức độ nhẹ hơn, bảo đảm việc cá thể hóa trách nhiệm pháp lý.

Chế tài cơ bản đối với vi phạm hành chính là phạt tiền, với mức phạt được quy định cụ thể theo từng hành vi. Luật cho phép áp dụng các biện pháp hỗ trợ thi hành như tạo điều kiện thanh toán, tịch thu tang vật, cũng như quy định rõ thời hiệu thi hành quyết định xử phạt.

Một đặc điểm nổi bật của mô hình Đức là cơ quan hành chính giữ vai trò trung tâm trong việc phát hiện, truy tố và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, trừ trường hợp pháp luật giao cho tòa án hoặc viện công tố. Trong trường hợp hành vi có dấu hiệu vừa là tội phạm vừa là vi phạm hành chính, tòa án có thể xem xét hành vi dưới góc độ vi phạm hành chính. Đồng thời, pháp luật quy định rõ trình tự kháng cáo, phân bổ chi phí tố tụng và trách nhiệm bồi thường khi áp dụng biện pháp truy tố không đúng.

5. Anh

Pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của Vương quốc Anh được hình thành trên nền tảng của hệ thống thông luật, không pháp điển hóa thành một đạo luật thống nhất mà được điều chỉnh phân tán trong nhiều văn bản theo từng lĩnh vực quản lý nhà nước. Trong đó, Đạo luật về thực thi quy định và chế tài năm 2008 (Regulatory Enforcement and Sanctions Act 2008) có ý nghĩa như một đạo luật khung, thiết lập các nguyên tắc chung và các công cụ xử lý vi phạm hiện đại, đồng thời tổ chức lại cơ chế thực thi theo hướng nâng cao hiệu quả, tính thống nhất và tính hỗ trợ đối với hoạt động tuân thủ pháp luật của tổ chức, cá nhân. Cách tiếp cận này phản ánh đặc trưng của mô hình quản lý nhà nước trong hệ thống common law, trong đó pháp luật về xử lý vi phạm hành chính không tách biệt hoàn toàn thành một ngành luật độc lập mà gắn chặt với pháp luật điều chỉnh từng lĩnh vực cụ thể.

Một trong những đặc điểm nổi bật của pháp luật Anh là xu hướng chuyển dịch mạnh mẽ từ cơ chế xử lý hình sự sang áp dụng các chế tài mang tính hành chính hoặc dân sự đối với các hành vi vi phạm nghĩa vụ quản lý nhà nước. Việc phi hình sự hóa các vi phạm có tính chất kỹ thuật hoặc vi phạm nghĩa vụ tuân thủ được thực hiện nhằm giảm tải cho hệ thống tòa án hình sự, đồng thời bảo đảm tính tương xứng giữa mức độ nguy hiểm của hành vi và biện pháp xử lý. Thay vì áp dụng các hình phạt truyền thống, pháp luật trao cho cơ quan quản lý thẩm quyền sử dụng các công cụ linh hoạt như phạt tiền hành chính, yêu cầu thực hiện biện pháp khắc phục, buộc khôi phục tình trạng ban đầu, đình chỉ hoạt động hoặc chấp nhận các cam kết tuân thủ của đối tượng vi phạm.

Cùng với việc đổi mới hệ thống chế tài, pháp luật Anh đặc biệt chú trọng đến việc thiết lập cơ chế tổ chức thực thi theo hướng chuyên môn hóa và phối hợp thống nhất giữa các cấp chính quyền. Đạo luật năm 2008 đã thiết lập cơ chế điều phối hoạt động thực thi, thông qua việc hình thành cơ quan có chức năng hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn, bảo đảm sự thống nhất trong áp dụng pháp luật giữa các địa phương và tư vấn cho Chính phủ trong việc hoàn thiện chính sách.